

# MỘT SỐ NỘI DUNG

## VỀ MÔ HÌNH HỘI ĐỒNG THỐNG KÊ QUỐC GIA TẠI VIỆT NAM

*Đoàn Dũng\**

Luật Thống kê ra đời vào cuối năm 2003, có hiệu lực từ đầu năm 2004, trải qua gần 10 năm được áp dụng, Luật Thống kê đã đi vào đời sống thực, ít nhất là đối với những người làm công tác thống kê. Tuy nhiên, Luật Thống kê cũng đã bộc lộ một số hạn chế cần được sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh để phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn và môi trường pháp lý chung hiện nay. Một trong những nội dung sửa đổi đang được nghiên cứu là “Bổ sung các quy định liên quan đến cơ chế điều phối công tác thống kê và thông tin thống kê quốc gia”. Đồng thời việc phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin giữa Hệ thống thống kê tập trung với các Bộ, ngành, địa phương là một trong các hoạt động lớn và hết sức quan trọng của Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến 2030. Thực hiện tốt hoạt động này, không chỉ tiết kiệm kinh phí cho các hoạt động thống kê nói chung, tiết kiệm chi phí cho khâu thu thập dữ liệu, giảm gánh nặng cho các đối tượng trả lời, mà còn nâng cao chất lượng số liệu thống kê Việt Nam.

Hội đồng Thống kê quốc gia là một trong các công cụ giúp thực hiện công tác phối hợp các hoạt động thống kê giữa Hệ thống thống kê tập trung với các Bộ, ngành, địa phương; và giữa các Bộ, ngành, địa phương với nhau một cách hiệu quả. Đến nay, trên thế giới đã có gần 100 quốc gia đã thành lập Hội đồng Thống kê quốc gia để thực hiện nhiệm vụ

tư vấn, phối hợp các hoạt động thống kê của quốc gia. Đây không chỉ là kinh nghiệm tốt cho Thống kê Việt Nam, mà còn là nhu cầu và đòi hỏi hội nhập cộng đồng thống kê quốc tế của Việt Nam. Bài viết này đề cập đến một số nội dung về Mô hình Hội đồng Thống kê quốc gia tại Việt Nam.

### ***Sự cần thiết của hội đồng thống kê quốc gia***

Công tác phối hợp các hoạt động thống kê, nhất là việc chia sẻ thông tin giữa các cơ quan thống kê trong Hệ thống thống kê Nhà nước là một trong các vấn đề nổi cộm nhất của Thống kê Việt Nam. Hầu như tất cả các báo cáo liên quan đến đánh giá, nhận định công tác thống kê ở mọi cấp độ đều đề cập đến những hạn chế về phối hợp và chia sẻ thông tin thống kê, như: Báo cáo đánh giá hiện trạng Thống kê Việt Nam phục vụ xây dựng Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (CLTK); Báo cáo tổng kết công tác của ngành Thống kê hàng năm; Báo cáo Hội nghị thống kê Bộ, ngành; Báo cáo đánh giá đầu kỳ thực hiện CLTK; Báo cáo đánh giá Luật Thống kê 2003... Nhằm cải thiện vấn đề này, cần thiết phải sử dụng đồng bộ các giải pháp, trong đó có việc thành lập Hội đồng Thống kê quốc gia (HĐTKQG).

Chất lượng số liệu thống kê của nước ta cũng đang là vấn đề nóng ở nhiều diễn đàn với các cấp độ và quy mô khác nhau. Một số kỳ họp Quốc hội, họp Chính phủ gần đây cũng như nhiều cuộc hội thảo, diễn đàn về chính sách phát triển kinh tế, xã hội đều

\* Viện Khoa học Thống kê

đề cập đến chất lượng thông tin thống kê. Nhiều bài viết phản ánh những hạn chế về chất lượng số liệu thống kê đã và đang xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng với tần xuất dày hơn, mức độ gay gắt hơn. Chẳng hạn như các bài viết: Bản khoản số liệu thống kê; Bất thường trong thống kê kinh tế Việt Nam; Những con số “như được cài đặt”; Bệnh thành tích đã thành mãn tính; Số liệu thống kê về kinh tế Việt Nam: Ông nói gà, bà nói vịt; Việt Nam có 2 số thống kê: Để nghiên cứu khác để công bố; Gian nan tiếp cận số liệu thống kê; Mua sòng phẳng cũng không dễ; Số liệu thống kê Việt Nam có đáng tin cậy? Những bài vừa kể trên là ví dụ điển hình về sự bức xúc về chất lượng số liệu của bên sản xuất thông tin thống kê. Đại diện cho bên sản xuất thông tin thống kê cũng đã nên tiếng bảo vệ chất lượng số liệu thống kê của mình. Một số bài điển hình đã được đăng trên các trang thông tin điện tử, như: Cần trách nhiệm hơn khi đánh giá số liệu thống kê; Cần công bằng, sòng phẳng với số liệu thống kê; Đau đầu “món nợ” của người làm thống kê; Số liệu thống kê có hệ thống và tin cậy được...

Như vậy, thông qua các phát biểu điển hình như đã viện dẫn ở trên về chất lượng thông tin thống kê, cho thấy giữa bên các bên sản xuất và sử dụng thông tin thống kê chưa thực sự hiểu nhau. Sản xuất thông tin thống kê có chất lượng là sứ mệnh và là danh tiếng của cơ quan thống kê quốc gia (Tổng cục Thống kê), nhưng với thực trạng nói trên, thống kê nước ta đang chứa đựng những nguy cơ lớn đối với chất lượng thông tin thống kê. Một trong các nguyên nhân của vấn đề này là công tác phối hợp của hệ thống thống kê nước ta chưa hiệu lực và hiệu quả, số liệu còn chông chéo, chệnh lệch, mâu thuẫn. Để giải quyết được vấn đề này, cần phải có các hành động cụ thể vừa mang tính trước mắt, đồng thời có tính lâu dài của ngành Thống kê, đó là hình thành HĐTKQG.

Một trong 10 nguyên tắc cơ bản của thống kê chính thống do Liên hợp quốc quy định là nguyên tắc phối hợp (**Coordination**): “Phối hợp giữa các cơ quan thống kê trong nước là điều cần thiết để đạt được sự nhất quán và hiệu quả trong hệ thống thống kê”. Phối hợp các hoạt động thống kê chưa tốt, có nghĩa là chưa tuân thủ nghiêm túc nguyên tắc này của Thống kê quốc tế; đồng nghĩa với việc số liệu chưa đảm bảo tiêu chuẩn quốc tế.

Luật Thống kê (2003) đã dành một số nội dung để điều chỉnh hoạt động điều phối, phối hợp, chia sẻ thông tin. Chẳng hạn: Thẩm quyền ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê (Điều 8); Bảng phân loại thống kê (Điều 9); Chương trình điều tra thống kê quốc gia (Điều 11); Thẩm quyền quyết định điều tra thống kê (Điều 12); Thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở (Điều 18). Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 2 năm 2004 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê đã giải thích rõ hơn các nội dung trên. Cụ thể: “Tổng cục Thống kê sẽ chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành” (Điều 5); “Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các cuộc tổng điều tra thống kê” (Điều 10)... Công tác điều phối trong hệ thống thống kê nước ta được thể hiện khá đầy đủ trong các văn bản pháp lý, nhưng thực tế công tác điều phối, phối hợp các hoạt động thống kê trong Hệ thống thống kê tập trung nói riêng và giữa Hệ thống thống kê tập trung với thống kê Bộ, ngành, địa phương còn nhiều hạn chế, bất cập. Do đó, phải cần có một cơ chế, công cụ mới cho công tác điều phối, phối hợp hiệu lực, hiệu quả.

Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã đề ra 9 chương trình hành động, trong đó có Chương trình “Hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và điều phối các hoạt động thống kê”. Theo đó, xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê là một trong các hoạt động cụ thể của Chương trình hành động này.

Tổ chức thống kê Liên hợp quốc khuyến nghị “Công tác phối hợp sẽ rất phát huy tác dụng khi có được một hội đồng thống kê quốc gia. Các quốc gia chưa từng có hội đồng như vậy, nhưng tin rằng sự có mặt của Hội đồng sẽ rất cần thiết, nên tận dụng bất kỳ một cơ hội nào để thành lập Hội đồng này” (Đoạn 61, Sổ tay Tổ chức thống kê của Liên hợp quốc). Thực hiện khuyến nghị này của quốc tế, đến nay đã có ít nhất 91 quốc gia đã thành lập HĐTKQG. Thành viên của HĐTKQG đại diện cho tất cả các bên sản xuất, sử dụng và cung cấp thông tin thống kê. HĐTKQG của các nước đã, đang làm tốt chức năng của mình là điều phối hoặc/và tư vấn về các ưu tiên, chính sách phát triển thống kê quốc gia.

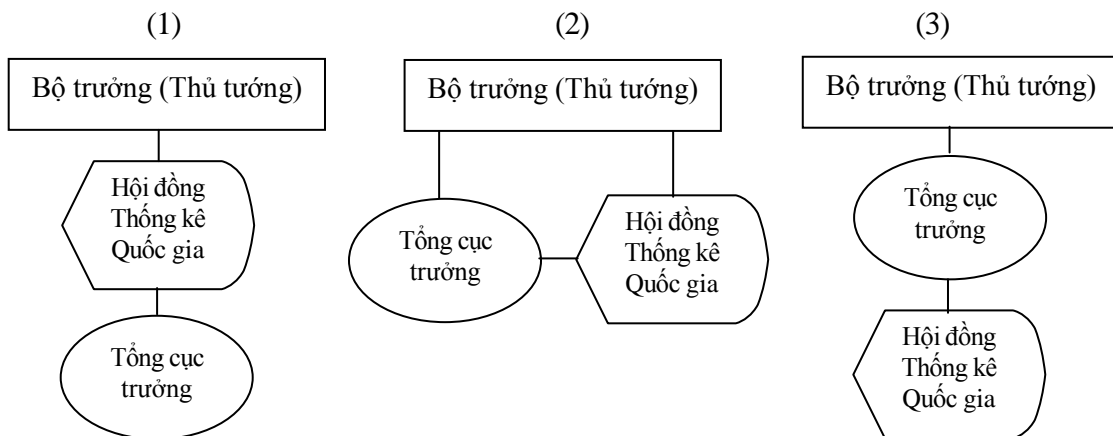
Từ những phân tích trên, cho thấy việc hình thành HĐTKQG tại Việt Nam là cần thiết cả về phương diện lý luận, pháp lý và thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế.

### Vai trò, vị trí và chức năng của Hội đồng Thống kê quốc gia

Nhìn chung, HĐTKQG có vai trò chủ yếu là:  
 i) Bảo vệ cho cơ quan thống kê quốc gia khỏi các công kích mà cơ quan thống kê không thể phản ứng lại được; ii) Đảm nhiệm vai trò là cơ quan đảm bảo các giá trị nền tảng của thống kê chính thống (tính độc lập, tính phù hợp, sự tín nhiệm); iii) Công cụ phối hợp các hoạt động thống kê hiệu quả; iv) Kênh thông tin quan trọng để Tổng cục trưởng và lãnh đạo cấp cao hơn xem xét, trước khi ra các quyết định, đặc biệt trong trường hợp chưa có sự đồng thuận cao giữa Tổng cục trưởng với lãnh đạo cấp trên về ưu tiên các chương trình thống kê, chính sách phát triển thống kê, thậm chí cả nguồn kinh phí dành cho các hoạt động thống kê.

HĐTKQG có các vai trò khác nhau như trên đã đề cập, nên Hội đồng cũng có các mối quan hệ khác nhau - quan hệ với Tổng cục trưởng, với Bộ trưởng (Thủ tướng) và với công chúng. Do vậy, Hội đồng cần được đặt ở vị trí thích hợp nhất trong các quan hệ nói trên. Sổ tay Tổ chức thống kê của Liên hợp quốc đã đưa ra 03 mô hình về vị trí của HĐTKQG như Hình 1 dưới đây:

**Hình 1: 03 mô hình vị trí của Hội đồng Thống kê quốc gia**



Mô hình (1), HĐTKQG ở vị trí giữa Bộ trưởng (hoặc Thủ tướng) và Tổng cục trưởng, theo mô hình này, Tổng cục trưởng tiếp nhận các ý kiến từ HĐTKQG. Theo mô hình này, sẽ không có kênh trao đổi thông tin chính thức giữa Tổng cục trưởng và Bộ trưởng (Thủ tướng). Hay nói khác, theo mô hình này, Chủ tịch hội đồng ở vị trí cao hơn của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

Mô hình (2), HĐTKQG ở vị trí ngang với Tổng cục trưởng. Theo mô hình này, Tổng cục trưởng nhận những chỉ đạo trực tiếp từ Bộ trưởng (Thủ tướng); đồng thời Tổng cục trưởng cũng tiếp nhận thông tin từ HĐTKQG. Bộ trưởng (Thủ tướng) trao đổi thông tin không những với Tổng cục trưởng, mà còn cả với Chủ tịch HĐTKQG. Bộ trưởng (Thủ tướng) cũng là người bổ nhiệm các thành viên của Hội đồng và các thành viên của Hội đồng phải có trách nhiệm giải trình với Bộ trưởng (Thủ tướng).

Mô hình (3), HĐTKQG ở vị trí thấp hơn Tổng cục trưởng. Hay nói khác Tổng cục trưởng bổ nhiệm các thành viên của Hội đồng. Ý kiến tư vấn của hội đồng có thể được Hội đồng báo cáo lên Bộ trưởng (Thủ tướng) nhưng chỉ có Tổng cục trưởng mới có trách nhiệm tối cao trong việc giải trình với Bộ trưởng (Thủ tướng).

Trong số 91 HĐTKQG trên thế giới, có ít nhất là 1/3 HĐTKQG theo Mô hình 1 (các HĐTKQG còn lại chúng tôi chưa có thông tin về vị trí của HĐTKQG). Trên cơ sở phân tích 3 mô hình của Hội đồng nói trên, và vị trí hiện tại của Tổng cục Thống kê, chúng tôi cho rằng Mô hình 2 sẽ phù hợp với vị trí của HĐTKQG tại Việt Nam.

HĐTKQG có chức năng chủ yếu là tư vấn các vấn đề về cải tiến, mở rộng, phối hợp các hoạt động thống kê; và xác định các ưu tiên cho các hoạt động

và chính sách phát triển thống kê, nhằm cải thiện chất lượng số liệu thống kê. HĐTKQG không thực hiện chức năng quản lý nhà nước về điều phối các hoạt động thống kê. Vì 3 lý do chính sau:

*Thứ nhất*, điều phối các hoạt động thống kê đã được quy định rất rõ trong các văn bản pháp lý, như: Luật Thống kê và các văn bản dưới Luật; Chiến lược phát triển Thống kê; Chương trình điều tra thống kê quốc gia; Chính sách phổ biến thông tin thống kê; Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng cho Bộ, ngành;...;

*Thứ hai*, thực tế hiện nay cho thấy công tác điều phối các hoạt động thống kê của nước ta khá tốt, không xảy ra tranh chấp, xung đột lớn trong quá trình thực hiện các hoạt động thống kê (điều tra, báo cáo, công bố...);

*Thứ ba*, thống kê Việt Nam đang yếu kém trong khâu phối hợp, chia sẻ thông tin, do thiếu một công cụ quan trọng cho hoạt động phối hợp các hoạt động thống kê, đó là HĐTKQG. HĐTKQG làm nhiệm vụ tư vấn để các bên hiểu nhau, yêu nhau và “kết hôn” với nhau để tạo ra sản phẩm thống kê có chất lượng cao (phù hợp, tin cậy, dễ tiếp cận, có tính so sánh...).

### ***Nguyên tắc thành lập và hoạt động của Hội đồng***

HĐTKQG được thành lập và hoạt động theo các nguyên tắc cơ bản sau:

*Thứ nhất*, HĐTKQG phải tinh giản, hiệu lực và hiệu quả: Tinh giản về cơ cấu tổ chức, nhân sự. Hiệu lực (sản phẩm đầu ra của Hội đồng được xem xét, sử dụng, phản hồi). Hiệu quả (xét về chi phí duy trì hoạt động của Hội đồng và thời gian tham gia của các thành viên);

*Thứ hai*, HĐTKQG phải đảm bảo tính đại diện trên một số phương diện: i) Đại diện cho các bên liên quan đến sản xuất, cung cấp, và sử dụng thông tin thống kê; ii) Đại diện cho các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường; iii) Đại diện cho vùng, miền;

*Thứ ba*, HĐTKQG không thực hiện chức năng quản lý Nhà nước: không có con dấu quốc huy;

*Thứ tư*, HĐTKQG làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

### **Lựa chọn tên gọi của Hội đồng Thống kê quốc gia**

Tên gọi của Hội đồng rất quan trọng, nó không chỉ quyết định đến vị thế của hội đồng, sự tham gia của các thành viên hội đồng, nhất là Chủ tịch hội đồng, mà còn quyết định đến sự thành công của Hội đồng. Do đó phải cân nhắc kỹ việc đặt tên cho hội đồng. Hiện nay, có 03 phương án khác nhau đặt tên cho hội đồng: (i) Hội đồng Điều phối thống kê quốc gia; (ii) Hội đồng Tư vấn thống kê quốc gia; và (iii) Hội đồng Thống kê quốc gia Việt Nam. Chúng tôi đề xuất chọn tên của hội đồng theo phương án (iii) “Hội đồng Thống kê quốc gia Việt Nam” với 3 lý do sau:

Hội đồng không những phát huy được đầy đủ ưu điểm và hạn chế của Phương án 1 và 2, mà còn rất linh hoạt trong việc lựa chọn Chủ tịch Hội đồng và thực hiện chức năng của Hội đồng.

Chức năng chính của HĐTKQG là tư vấn, ngoài ra Hội đồng sẽ còn thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác; mặt khác, với tên gọi này, việc mời các thành viên tham gia Hội đồng sẽ dễ dàng hơn so với Hội đồng Tư vấn Thống kê quốc gia.

Chúng tôi đã có thông tin về 91 quốc gia trên thế giới đã thành lập Hội đồng Thống kê quốc gia,

trong đó có trên 50% quốc gia (46/91 quốc gia) đặt tên cho Hội đồng là “Hội đồng Thống kê quốc gia” (National Statistic Council); chỉ có 16.4% (15/91 quốc gia) đặt tên cho Hội đồng là “Hội đồng Tư vấn Thống kê” (Statistical Advisory Council); 32.9% (30/91 quốc gia) còn lại đặt tên cho Hội đồng này với những tên gọi khác nhau như: National Statistical Commission (Ấn Độ), National Statistical Committee (Swaziland), Economic and Statistical Information Coordination Committee (Madagascar), Consultative Committee (Nigeria) (xem Phụ lục 1).

Tiêu chí lựa chọn nhân sự và số lượng thành viên HĐTKQG

Các thành viên của Hội đồng phải được lựa chọn dựa trên các quan điểm và ý kiến mà họ đại diện, nhưng trên hết họ phải là những người có cùng hiểu biết và mối quan tâm đối với hoạt động phân tích mang tính định lượng về kinh tế, xã hội và môi trường. Vì vậy, các nhà khoa học, các nhà phân tích kinh tế, giới kinh doanh, các chính trị gia và tổ chức công đoàn nên được chọn làm thành viên của hội đồng. Ngoài ra, sự tham gia tích cực và lâu dài của các cơ quan báo chí cũng rất quan trọng vì đây là một phương tiện để phổ biến thông tin đến công chúng. Một số tiêu chí lựa chọn các thành viên hội đồng.

- Những người có kiến thức, trình độ (Giáo sư, Tiến sỹ càng tốt) và có uy tín trong xã hội;

- Những người có thể dành được quỹ thời gian nhất định để tham gia vào các hoạt động của hội đồng, thời gian tối thiểu để tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng (thường 2 kỳ/năm);

- Đảm bảo cơ cấu thành viên hội đồng theo lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường, nhất là những lĩnh vực đang được xã hội quan tâm;



- Tổng cục trưởng TCTK là thành viên đương nhiên, các thành viên khác nên là các chính trị gia, kinh tế gia và các nhà phân tích kinh tế. Rất ít thành viên là những người đang làm thống kê.

Số lượng thành viên HĐTKQG vào khoảng từ 15 – 25 người sẽ hợp lý trong giai đoạn đầu thành lập hội đồng. Nếu số thành viên hội đồng quá đông, sẽ rất khó khăn trong việc tổ chức các cuộc họp của hội đồng; làm cho các buổi họp và các cuộc tranh luận khó điều khiển được, khó đưa ra được kết luận và tất cả những điều đó làm cho chi phí rất tốn kém; cũng không nên quá ít các thành viên Hội đồng sẽ làm mất đi tính đại diện của hội đồng.

Chủ tịch HĐTKQG là người rất quan trọng, có thể quyết định đến sự tồn tại của Hội đồng. Do đó, Chủ tịch hội đồng cần hội tụ được các yếu tố: Tính cách; các mối quan hệ; sự quan tâm; có thời gian... Nếu Chủ tịch Hội đồng không hội tụ được các yếu tố nói trên, hội đồng sẽ không chỉ không thực hiện được vai trò, chức năng của mình, mà còn làm chậm tiến độ của các hoạt động thống kê.

Trong trường hợp chưa chọn được người nào có đủ các yêu cầu để có thể đảm nhiệm được chức Chủ tịch hội đồng, thì cách tốt nhất là hoãn thành lập hội đồng đến khi tìm được người phù hợp (Sổ tay Tổ chức Thống kê Liên hợp quốc, đoạn 121).

Thư ký hội đồng, ngoài các tiêu chí nói trên, Thư ký hội đồng phải là công chức thống kê của Tổng cục Thống kê. Thư ký sẽ là người giúp Chủ tịch hội đồng xây dựng kế hoạch công tác, chương trình nghị sự và chuẩn bị tài liệu cho các cuộc họp của Hội đồng; giám sát việc thực hiện các hoạt động của hội đồng.

Các thành viên hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự nguyện với danh tính và uy tín cá nhân là chính. Các thành viên hội đồng không hưởng lương và phụ cấp từ hội đồng.

### **Thành viên HĐTKQG**

Trên cơ sở các phân tích ở trên, và căn cứ vào vị trí hiện tại của Tổng cục Thống kê, chúng tôi đề xuất số lượng thành viên là 15 người, gồm các thành phần như sau:

- Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng;
- Phó Chủ tịch thường trực: Nhà khoa học có uy tín, có ảnh hưởng trong xã hội;
- Thành viên đương nhiệm: Tổng cục trưởng TCTK;
- Thư ký hội đồng: Thủ trưởng đơn vị cấp và tương đương của TCTK;
- 11 thành viên còn lại bao gồm: Chủ tịch Hội Thống kê Việt Nam; 01 nhà báo có uy tín; Chủ tịch Phòng Công nghiệp và thương mại Việt Nam; 04 nhà kinh tế tại các Trường đại học và Viện nghiên cứu; 02 chính trị gia; 02 đại diện là lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

### **Nhiệm kỳ, chu kỳ họp hội đồng**

Nhiệm kỳ của HĐTKQG là 03 năm. Định kỳ 03 năm sẽ tiến hành lựa chọn lại các thành viên hội đồng và tiến hành bầu Chủ tịch hội đồng.

Hội đồng sẽ tiến hành họp định kỳ 02 lần/năm vào tháng 5 và tháng 11 trong năm, thời gian cho một cuộc họp là 1 ngày. Chương trình nghị sự cuộc họp sẽ do Thư ký hội đồng chuẩn bị và thông qua Chủ tịch hội đồng trước khi cuộc họp diễn ra.

Các báo cáo về công việc của Hội đồng nên được công bố công khai ngay cả khi các chủ đề được mang ra thảo luận không hấp dẫn cho lắm. Đưa lên trang web chương trình làm việc, tóm tắt các quyết định được đưa ra trong các cuộc họp và danh sách các thành viên tham gia sẽ giúp làm rõ các công việc mà cơ quan thống kê và hội đồng thống kê quốc gia đã thực hiện.

Phụ lục 1: Danh sách HĐTKQG trên thế giới

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
1	Libyan Arab Jamahiriya	Central Council for Sectoral Statistics	Hội đồng trung ương về Thống kê các ngành	1	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin	
2	Guinea	Conseil National de la Statistique	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thành lập thuộc cơ quan phụ trách thống kê	Bộ trưởng phụ trách Thống kê	D/95- 243/PRG/SGG
3	Moldova	Council for Statistics	Hội đồng Thống kê	1	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do chính phủ bổ nhiệm	No. 412-XV
4	Seychelles	Council of the Bureau	Hội đồng Tổng cục	1	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch điều hành do Tổng thống bổ nhiệm	
5	Equatorial Guinea	El Consejo Nacional de Estadística	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật		Ley N° 3 /2.001
6	Central African Republic	Le Conseil National de la Statistique	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng phụ trách Thống kê	N°01.273 du 2001
7	Mauritania	Le conseil National de la Statistique	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng chịu trách nhiệm về NSO	Loi no 2005-17
8	Cameroon	National Council of Statistics	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Tổng thống Cameroon bổ nhiệm	DECRET N°2001
9	Cape Verde	National Council of Statistics	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Hội đồng Bộ trưởng bổ nhiệm	N° 35/VII/2009,

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
10	Tunisia	National Council of Statistics (CNS)	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chưa có thông tin	Decree n° 2004-2659
11	Haiti	National Council of Statistics and Information	Hội đồng quốc gia về thống kê và thông tin	1	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch	
12	Algeria	National Council of the Statistics	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chưa có thông tin	
13	Benin	National Council of the Statistics	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng phụ trách Thống kê	
14	Senegal	National Council of the Statistics (CNS)	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng phụ trách Thống kê / Thủ tướng	N° 2004-21 of July 06, 2004
15	Bolivia	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật	Chưa có thông tin	
16	Burkina Faso	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Kinh tế và Tài chính	
17	El Salvador	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật		
18	Lesotho	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Bộ trưởng Bộ Tài chính và Kế hoạch Phát triển bổ nhiệm	Statistics Act 2001
19	Mongolia	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch thuộc Văn phòng thống kê quốc gia	Law on statistics 1997



TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
20	Nepal	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch là một thành viên của Ủy ban Kế hoạch Quốc gia	
21	Pakistan	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng của Bộ Tài chính, Kinh tế, Doanh thu và Thống kê	
22	Sao Tome and Principe	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch	Lei 11.º 5/98
23	Vietnam	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Kế hoạch trong thời gian sắp tới	Chưa có thông tin	
24	Niger	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Tài chính	Décret n° 2004-265/PRN/ME/F
25	Angola	National Statistics Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch	Law 15/96
26	The Gambia	National Statistics Council (NSC)	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch đến từ khu vực tư nhân	The Statistics Act, 2005
27	South Africa	South African Statistics Council	Hội đồng thống kê Nam Phi	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm	STATISTICS ACT No 6 of 1999
28	Armenia	State council on Statistics	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập	Chủ tịch của cơ quan dịch vụ thống kê quốc gia	

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
29	Albania	Statistical Council	Hội đồng thống kê	1	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do Hội đồng các Bộ trưởng bổ nhiệm	No. 9180, date 5.2.2004
30	Azerbaijan	Statistical Council	Hội đồng thống kê	1	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do Nội các Bộ trưởng bổ nhiệm	Law on statistics 1994
31	Uzbekistan	Statistical Council	Hội đồng thống kê	1	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do tổng thống bổ nhiệm	
32	Macedoni, FYROM	Statistical Council of the Republic of Macedonia	Hội đồng thống kê Nước Cộng hòa Macedonia	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Quốc hội nước Cộng hòa Macedonia bổ nhiệm	
33	Sudan	Statistics National Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Thực hiện thông qua luật	Là một bộ trưởng do Chủ tịch nước Cộng hòa bổ nhiệm	The Statistics Act, 2003
34	Sierra Leone	The Statistical Council	Hội đồng thống kê	1	Đã thành lập	Chủ tịch do Tổng thống bổ nhiệm	Statistics Act 2002
35	Bosnia-Herzegovina	The Statistical Council of Bosnia and Herzegovina	Hội đồng thống kê Bosnia and Herzegovina	1	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Tài chính của các tổ chức chung	
36	Poland	Polish Statistical Council	Hội đồng Thống kê Ba Lan	1	Đã thành lập		
37	Canada	National Statistics Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập		

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
38	Hungary	National Statistics Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập		
39	Czech	Council of the Czech Statistical Society	Ủy ban công đồng thống kê Czech	1	Đã thành lập		
40	France	National Council for Statistical Information	Hội đồng thông tin thống kê quốc gia	1	Đã thành lập		
41	Turkey	Statistics Council	Hội đồng Thống kê	1	Đã thành lập		Statistics Law of Turkey No 5429
42	Slovenia	Statistical Council	Hội đồng Thống kê	1	Đã thành lập		
43	Bulgaria	National Statistical Council	Hội đồng thống kê quốc gia	1	Đã thành lập		
44	Portugal	Statistical Council	Hội đồng Thống kê	1	Đã thành lập		
45	Sweden	Council for Official Statistics	Hội đồng Thống kê nhà nước	1	Đã thành lập		
46	Palestina n Adm. Area	Advisory council	Hội đồng Tư vấn	2	Đã thành lập	Thủ tướng Chính phủ	
47	Syrian Arab Republic	Advisory Council in the Central Bureau of Statistics (CBS)	Hội đồng Tư vấn của Cục Thống kê Trung Ương	2	Đã thành lập	Tổng cục trưởng CBS	

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
48	Tanzania	Ministerial Advisory Board	Ủy ban tư vấn bộ trưởng	2	Thực hiện thông qua luật	Thư ký thường trực của Bộ (chịu trách nhiệm về số liệu thống kê)	THE STATISTICS ACT, 2002
49	Laos, PDR	National Statistics Advisory Committee	Ủy ban tư vấn thống kê quốc gia	2	Đã thành lập	Tổng cục trưởng của NSO (Thứ trưởng)	
50	Namibia	NPC Statistics Advisory Committee	Ủy ban tư vấn thống kê NPC	2	Đã được thành lập		Statistics Act, No 66 of 1976
51	Jordan	Statistical Advisory Body	Cơ quan tư vấn thống kê	2	Thực hiện thông qua luật		
52	Philippines	Statistical Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê	2	Đã thành lập	Chủ trì của Chủ tịch Ban chấp hành NSCB	
53	Samoa	Statistics Advisory Board	Ủy ban tư vấn thống kê	2	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng phụ trách các bộ phận thống kê	The statistics act 1971
54	Vanuatu	Statistics Advisory Committee	Ủy ban tư vấn thống kê	2	Kế hoạch trong thời gian sắp tới	Chưa có thông tin	
55	Cambodia	Statistics Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê	2	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch	
56	Fiji	Statistics Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê	2	Đã thành lập		
57	Mauritius	Statistics Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê	2	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm	No. 38 of 2000

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
58	Tonga	Statistics Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê	2	Chưa có thông tin		
59	Egypt	The Advisory Committee for planning and statistical coordination	Ủy ban tư vấn về hoạch định và điều phối thống kê	2	thành lập thuộc cơ quan phụ trách thống kê	Bộ trưởng Bộ Phát triển kinh tế.	NO.2915 of 1964
60	Australia	Australian Statistics Advisory Council	Hội đồng tư vấn thống kê Australia	2	Đã thành lập		
61	New Zealand	Advisory Committee on Official Statistics	Hội đồng tư vấn thống kê nhà nước	2	Đã thành lập		
62	Nicaragua	Committee of National Statistical System	Ủy ban Hệ thống Thống kê Quốc gia	3	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch Viện Thống kê Quốc gia và Tổng điều tra	
63	India	National Statistical Commission (NSC)	Hội đồng thống kê quốc gia	3	Đã thành lập	Nhà thống kê Trưởng của Ấn Độ	
64	Swaziland	National Statistical Committee	Ủy ban thống kê quốc gia	3	Thực hiện thông qua luật	Chưa có thông tin	
65	Tajikistan	State Statistical Committee (Goskomstat)	Ủy ban thống kê quốc gia	3	Kế hoạch trong thời gian sắp tới	Chủ tịch do Tổng thống nước Cộng hòa bổ nhiệm	

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
66	Netherland	Netherland's Central Commission for Statistics	Ủy ban thống kê trung ương Hà Lan	3	Đã thành lập		
67	Japan	Statistics Commission	Hội đồng Thống kê	3	Đã thành lập		
68	Ukraine	State Statistical Committee	Ủy ban thống kê quốc gia	3	Đã thành lập		
69	Belarus	National Statistical Committee of the Republic of Belarus	Ủy ban thống kê quốc gia CH Belarus	3	Đã thành lập		
70	Nigeria	Consultative Committee	Ủy ban tư vấn	3	Đã thành lập	Nhà thống kê chung	Statistics Act 2007
71	Mali	Comité de Coordination Statistique et Informatique	Ủy ban Điều phối Thông tin Thống kê	3	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng phụ trách thống kê và CNTT	DECRET NO 05 267/P-RM
72	Morocco	Coordinating Committe of Statistical Studies (COCOES)	Ủy ban điều phối về nghiên cứu thống kê	3	Đã thành lập	Thủ tướng Chính phủ	loi n° 370-67
73	Honduras	Directing council ("consejo directivo")	Hội đồng điều phối	3	Thực hiện thông qua luật	Thủ tướng	



TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
74	Madagascar	Economic and Statistical Information Coordination Committee	Ủy ban Kinh tế và Điều phối thông tin thống kê	3	Thực hiện thông qua luật	Thủ tướng	decree 89-016, Jan 1989
75	Peru	Interagency Coordinating Committee for Statistics and Informaion	Ủy ban điều phối liên hiệp về thống kê và thông tin	3	Đã thành lập	Chưa có thông tin	LEY 21372
76	Djibouti	Le Comite de Coordination statistique	Ủy ban điều phối thống kê	3	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng của Bộ Thương mại, Giao thông vận tải và Du lịch	196/AN/81
77	Guatemala	National Statistical Coordination Council	Hội đồng điều phối thống kê quốc gia	3	Kế hoạch trong thời gian sắp tới		
78	Malawi	NSS Steering Committee	Ủy ban Điều phối NSS	3	Đã thành lập	Ủy viên Thống kê	
79	Uganda	Steering Committee	Ủy ban điều phối	3	Kế hoạch trong thời gian sắp tới		
80	Guyana	Board of the Bureau of statistics	Ủy ban Tổng Cục Thống kê	4	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Tài chính	
81	Georgia	Board of the Geostat	Ủy ban Thống kê Georgia	4	Đã thành lập	Chủ tịch điều hành của Geostat	
82	Ukraine	Council of Heads	Ủy ban cao cấp	4	Đã thành lập		

TT	Nước	Tên Hội đồng (Tiếng Anh)	Tên Hội đồng (Tiếng Việt)	Mã số HĐ	Tình hình	Chủ trì	Luật
83	Ecuador	El Consejo Nacional de Estadística y Censos	Hội đồng quốc gia về tổng điều tra thống kê	4	Thực hiện thông qua luật	Ban Thư ký quốc gia Kế hoạch và Phát triển	Decreto Supremo 323,1976.
84	Iran, IR	High Council of Statistics	Hội đồng thống kê cao cấp	4	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch là Thủ trưởng cơ quan Kế hoạch và Tổ chức Ngân sách	
85	Mozambique	Higher Council of Statistics	Hội đồng thống kê cao cấp	4	Đã thành lập	Thủ tướng Chính phủ	
86	Ghana	Statistical Service Board	Ủy ban dịch vụ thống kê	4	Thực hiện thông qua luật	Chủ tịch do Hội đồng Quốc phòng Provisiona bổ nhiệm	PNDC Law 135
87	Indonesia	Statistical Society Forum	Diễn đàn cộng đồng thống kê	4	Đã thành lập		
88	Kyrgyzstan	Statistical Society of the Kyrgyz Republic	Cộng đồng thống kê nước CH Kyrgyz	4	Đã thành lập	Tổ chức phi Chính phủ	
89	Chad	Superior Council for Statistics	Hội đồng thống kê cao cấp	4	Đã thành lập	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch, phát triển, và hợp tác.	September 2000
90	Congo, Rep	Supreme Statistics Commission	Hội đồng thống kê cao cấp	4	Thực hiện thông qua luật	Bộ trưởng phụ trách thống kê	décret n°84-454
91	Hàn Quốc	Statistical Committee	Ủy ban thống kê			Bộ trưởng Bộ Chiến lược và Tài chính	

( Xem tiếp trang 44)

(Tiếp theo trang 28)

**Tài liệu tham khảo**

- [1] PARIS21, *Models of Statistical Systems*, Document Series# 6, October, 2005
- [2] United National, *Handbook of Statistical Organization, Third edition*, New York, 2003;
- [3] Romulo A. Virola, *Đề xuất khung và cơ chế tổ chức phối hợp thống kê cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp ngành trong Hệ thống thống kê Việt Nam*, UNDP, tháng 12/2008;
- [4] Richard Roberts, *Báo cáo Đánh giá hiện trạng Hệ thống thống kê Việt Nam*, UNDP, tháng 11/2010 ;
- [5] Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Báo cáo tổng kết công tác thống kê Bộ, ngành, Hội nghị Thống kê Bộ, ngành*, tháng 6/2013;
- [6] Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Báo cáo tiến độ thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030*, tháng/2013;
- [7] Phạm Đăng Quyết và các thành viên Nhóm chuyên gia tư vấn, *Báo cáo (dự thảo) đánh giá ban đầu thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030*, tháng 12/2013;
- [8] Ban soạn thảo Luật Thống kê sửa đổi, *Dự thảo Luật Thống kê sửa đổi*, năm 2013;
- [9] Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (2007)*;
- [10] Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 36/QĐ - TTg ngày 06/01/2012 về việc thành lập Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực*;
- [11] Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 116/2013/QĐ - TTg ngày 15/1/2013 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nhiệm kỳ 2011 - 2015*
- [12] UNDP, *Báo cáo khảo sát kinh nghiệm của Canada*, 2013;
- [13] UNDP, *Báo cáo khảo sát kinh nghiệm của Czech*, 2013
- [14] <http://www.paris21.org>;
- [15] <http://www.unstats.un.org>.